

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST

Ngày: 18-9-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Tàn.

Bà Đinh Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông A Thông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 12/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

A Tr; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001 tại Kon Tum; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn 7, xã Đăk T, huyện K, tỉnh K T; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Ba Na; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A Hy và bà Y Ch hiện đang sinh sống và làm nông tại Thôn 7, xã Đăk T, huyện K, tỉnh KT; gia đình bị cáo có 6 (sáu) anh chị em, bị cáo là người con thứ 6 (sáu).

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/04/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Đức V. Sinh năm 1995. Địa chỉ: 06 Phạm Hồng T, phường Q, Tp K T. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh A Bă. Sinh năm 1987. Địa chỉ: Làng Kon H, xã Ngọc R, huyện ĐH, tỉnh KT. (Có mặt).

+ Anh Nguyễn Thanh T. Sinh năm 1968. Địa chỉ: xã Sa B, huyện S, tỉnh K T. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh A Sa. Địa chỉ: Thôn 07, xã Đắk T, huyện K, tỉnh KT. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 25/04/2019, A Tr gọi điện thoại cho người đàn ông tên Tú ở xã Hòa Bình – Tp. Kon Tum (*chưa rõ họ tên thật và địa chỉ cụ thể*) để mua ma túy nhưng không liên lạc được. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì Tú dùng số điện thoại khác để gọi lại cho A Tr. Lúc này, Tú hỏi Tr mua bao nhiêu ma túy thì Trung nói mua 700.000 đồng (*bảy trăm ngàn đồng*), rồi Tú nói Tr đi đến cầu Đắk Bla – Tp. Kon Tum để mua ma túy. Sau đó, A Tr điều khiển xe mô tô BKS 82B1 – 317.60 đi đến cầu Đắk Bla – Tp. Kon Tum, khi đến nơi thì Tú nói A Tr đứng đợi tại đây. Khoảng 10 phút sau, Tú điều khiển xe mô tô đi đến chỗ Tr và đưa ma túy cho Tr thì Tr dùng một tay cầm ma túy mà Tú đưa, còn một tay giao tiền cho Tú. Sau khi mua xong ma túy, Tr bỏ ma túy vào túi quần và đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, A Tr lấy một ít ra để sử dụng, số còn lại Tr cất vào trong túi xách màu đen trắng. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 26/04/2019, A Tr đem theo túi xách màu đen trắng bên trong có ma túy và điều khiển xe mô tô BKS 82B1 – 317.60 đi đến nhà A M tại thôn 07 – xã Đắk Tờ Re – Kon Rẫy chơi với A Sáu. Sau khi ăn cơm sáng cùng với A Sa thì A Tr lên giường nằm ngủ và để túi xách bên trong có ma túy tại đầu giường chỗ A Tr nằm. Đến khoảng 08 giờ 10 phút ngày 26/04/2019, Công an xã Đắk Tờ Re - huyện Kon Rẫy tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà ông A M thuộc thôn 07, xã Đắk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, phát hiện A Tr (SN: 01/01/2001) đang cất giấu 03 gói ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) bỏ trong túi xách màu đen trắng. Công an xã Đắk Tờ Re đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A Tr và bàn giao cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum tiến hành tạm giữ, niêm phong đối với số tang vật trên.

Tại bản kết luận số 42/GĐTP-2019 ngày 01/05/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 03 gói ni lông thu giữ từ túi xách màu đen trắng của A Tr là ma túy, có khối lượng 0,2974 gam, là loại: Methamphetamine.

Về vật chứng: Quá trình điều tra và bắt quả tang cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ các vật chứng sau: 01 xe mô tô BKS: 82B1 – 317.60, màu trắng, nhãn hiệu THUHACO, số khung H1RH5A111661, số máy 152FMH111661; 01 đăng ký xe mô tô BKS 82B1 – 317.60, mang tên Nguyễn Thanh T và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, số máy VIVO 1724 (*bên trong có gắn 01 sim mobi số 0706075995 và 01 sim Viettel số 0869853155*). Sau đó, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Kon Rẫy tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của A Tr tại thôn 07 – xã Đắk T – huyện K. Tại mặt bàn trong phòng ngủ của A Tr, phát hiện và thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu

dán kín, một đầu được vót nhọn, có chiều dài 06 cm, đường kính 0,4cm; 01 nắp chai nhựa màu trắng được liên kết với 01 ống hút nhựa màu xanh dài 5,5cm, đường kính 0,4cm, nắp nhựa có đường kính 03cm, phía trên nắp nhựa có 01 lỗ kích thước 0,5 cm; 01 đoạn ống hút nhựa dài 10,5cm, đường kính lớn nhất là 0,5cm, đường kính nhỏ nhất là 0,4cm, phần ống hút nhựa màu trắng dài 8,5cm, phía ngoài 2 đầu được quấn bởi băng keo màu đen, phần ống hút nhựa màu xanh dài 02 cm.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSNDHKR ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố bị cáo A Tr về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố 10/CT-VKSNDHKR ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo có khai ngoài lần mua ma túy của người đàn ông tên Tú vào ngày 25/04/2019 thì Tr còn mua ma túy của Tú 03 lần khác nữa, trong đó có 02 lần với số tiền 500.000 đồng và 01 lần với số tiền 700.000 đồng nhưng Tr không biết khối lượng ma túy của từng lần mua và hiện số ma túy của những lần mua này thì Tr đã sử dụng hết nên không thể thu thập, tài liệu chứng cứ để xử lý. Còn người đàn ông tên Tú địa chỉ ở xã Hòa Bình, Tp Kon Tum qua xác minh tại xã Hòa Bình, Tp. Kon Tum thì không có người đàn ông tên Tú có đặc điểm như bị cáo Tr đã khai nhận bán ma túy. Do chưa xác định được lý lịch, nhân thân của đối tượng có tên Tú nên Cơ quan CSĐT – Công an sẽ tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ đối với hành vi của đối tượng Tú và xử lý bằng một vụ việc khác khi có căn cứ là phù hợp.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 25/04/2019, A Tr gọi điện thoại cho người đàn ông tên Tú ở xã Hòa Bình – Tp. Kon Tum để mua ma túy nhưng không liên lạc được. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì Tú dùng số điện thoại khác để gọi lại cho A Tr để bán ma túy và thỏa thuận giao ma túy tại cầu Đắk Bla, thành phố Kon Tum, sau đó A Tr đã điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 82B1 – 317.60 xuống Tp Kon Tum gặp Tú để mua ma túy, sau khi mua xong ma túy, Trung về nhà, khoảng 22 giờ cùng ngày Tr lấy ra sử dụng một ít. Đến sáng ngày 26/4/2019, A Tr mang theo toàn bộ số ma túy mua của Tú đến nhà A Sa chơi, sau đó khoảng 08 giờ 10 phút ngày 26/04/2019 lực lượng Công an xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà ông A Mang (bố của A Sáu) thì bắt quả tang A Tr đang tàng trữ 03 gói nilon ma túy.

Tại bản kết luận số 42/GĐTP-2019 ngày 01/05/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 03 gói ni lông thu giữ từ túi xách màu đen trắng của A Tr là ma túy, có khối lượng 0,2974 gam, là loại: Methamphetamine.

Như vậy, bị cáo A Tr đã có hành vi tìm mua ma túy về tàng trữ, mục đích để sử dụng. Căn cứ vào khối lượng Methamphetamine thu được thì hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo cáo trạng số 10/CT-VKSNDHKR ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy đã truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là một chất gây nghiện làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và tính mạng của con người và là nguyên nhân dẫn đến hậu quả của những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an của xã hội. Chính vì tác hại nguy hiểm này mà pháp luật nghiêm cấm mọi cá nhân không được phép tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, đồng thời pháp luật quy định hình phạt nghiêm khắc để trừng trị đối với loại tội phạm này. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra bị cáo đã ngang nhiên tàng trữ khối lượng 0,2974 gam ma túy là loại: Methamphetamine” để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn tiếp tay cho kẻ khác vi phạm pháp luật, và trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng trên địa bàn.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

[5]. Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Tú (trú tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum) là người bán ma túy cho A Tr. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng tên Tú nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý bằng một vụ việc khác khi có căn cứ là phù hợp.

Ngoài ra tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo có khai ngoài lần mua ma túy của người đàn ông tên Tú vào ngày 25/04/2019 thì Trung còn mua ma túy của Tú 03 lần khác nữa, trong đó có 02 lần với số tiền 500.000 đồng và 01 lần với số tiền 700.000 đồng nhưng Trung không biết khối lượng ma túy của từng lần mua và hiện số ma túy của những lần mua này thì Trung đã sử dụng hết. Căn cứ Điều 98 Bộ luật tố tụng hình sự, không thể dùng lời nhận tội của bị cáo làm chứng cứ duy nhất để buộc tội bị cáo nên không có cơ sở để xử lý bị cáo đối với các lần bị cáo mua ma túy đã sử dụng hết mà không có chứng cứ khác.

[6]. Đối với anh Nguyễn Thanh T, anh Lê Đức V, anh A Băng là những người có liên quan đến nguồn gốc của chiếc mô tô BKS 82B1 – 317.60 mà bị cáo Trung làm phương tiện để mua ma túy. Các lời khai của anh T, anh V, anh Băng đều khai chiếc mô tô đã qua nhiều lần mua bán đổi chủ, tuy nhiên chưa sang tên đổi chủ qua các lần mua bán và người chủ sở hữu cuối cùng của chiếc mô tô là A Tr (đã mua lại từ A Băng với giá 600.000 đồng). Tại phiên tòa, anh A Băng trình bày đã bán xe cho A Trung và không yêu cầu gì đối với xe mô tô trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ:

- 01 phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ:42/GĐTP - 2019”, mặt sau có các dấu hình tròn ghi nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có các chữ kí ghi tên Nguyễn Hàn Ni, Hoàng Mạnh Hùng – Đây là khối lượng ma túy còn lại sau giám định, xét thấy đây là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa hai đầu quấn bởi băng keo màu đen; 01 túi xách màu đen trắng, đây là các vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, số máy VIVO 1724 (bên trong chứa 01 sim mobi số 0706075995 và 01 sim Viettel số 0869853155), thấy rằng điện thoại bị cáo đã sử dụng liên lạc để mua ma túy của Tú, do đó tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô BKS: 82B1 – 317.60, màu trắng, nhãn hiệu THUHACO, số khung H1RH5A111661, số máy 152FMH111661 (và 01 đăng ký xe mô tô BKS

82B1 – 317.60, mang tên Nguyễn Thanh T đây là giấy tờ kèm theo xe mô tô). Xét thấy, bị cáo đã sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy và mang ma túy theo để sử dụng, vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, xét thấy bị cáo điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo A TR phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo A Tr 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/04/2019.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa hai đầu quấn bởi băng keo màu đen; 01 túi xách màu đen trắng;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, số máy VIVO 1724 (bên trong 01 sim mobi số 0706075995 và 01 sim Viettel số 0869853155); 01 xe mô tô BKS: 82B1 – 317.60, màu trắng (Có 01 đăng ký xe mô tô BKS 82B1 – 317.60, mang tên Nguyễn Thanh T kèm theo).

(Chi tiết vật chứng vụ án được thể hiện theo Biên bản bàn giao vật chứng giữa Đội điều tra Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum ngày 15 tháng 8 năm 2019).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo A Tr phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/9/2019) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND CC Tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- CA huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy.
- Bị cáo;
- UBND nơi đăng ký HKTT của bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ VA.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đồng Thị Bình